

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 30/3/2021

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trọng Minh và bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 04/2021/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Mỹ C, sinh năm: 1998; Có mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm: 1993; Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Khu phố KC 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ C trình bày: Chị và anh Nguyễn Thành L tự nguyện tìm hiểu cưới hỏi theo phong tục, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 31/5/2018 tại UBND thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng đăng ký kết hôn sau khi sinh con. Thời gian khi tìm hiểu nhau chị không biết anh L chơi bời, sử dụng ma túy do anh L giấu. Sau khi cưới chị phát hiện chồng có sử dụng ma túy, thường xuyên đi ăn nhậu, chơi bời cả ngày tối mới về nhà không lo làm ăn. Chị có khuyên nhưng anh L không nghe, có khi còn đánh chị khi chị đang có bầu. Do anh L không chịu thay đổi chị bỏ về nhà mẹ sống từ cuối năm 2018 cho đến nay, chị và con về nhà mẹ ruột còn anh L ở nhà cha mẹ chồng. Hai nhà gần nhau nhưng vợ chồng không hàn gắn được mâu thuẫn, anh L không thay đổi được và cũng không cấp dưỡng nuôi con, không đến thăm con

mà chỉ thỉnh thoảng gặp riêng nói chị làm đơn ly hôn. Nay tình cảm đã hết nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

Con chung tên Nguyễn Kha L – sinh ngày: 07/3/2018, từ khi vợ chồng không chung sống với nhau đến nay cháu sống với chị nên chị yêu cầu tiếp tục nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị đang ở chung với gia đình và làm cho người nhà (bán hải sản) lương 5.000.000đ/tháng nên đủ khả năng lo cho con.

Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Nguyễn Thành L không có mặt để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành pháp luật còn bị đơn không chấp hành pháp luật vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Do bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Hồ Thị Mỹ C và anh Nguyễn Thành L hiện nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không sống chung từ cuối năm 2018 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C.

Về con chung: Chị C có thu nhập ổn định, cháu L còn nhỏ và ở với mẹ từ khi vợ chồng không chung sống. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L không cấp dưỡng do chị C không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ C phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai và nghe ý kiến phát biểu của nguyên đơn tại phiên tòa.

Sau khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Chị Hồ Thị Mỹ C yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thành L, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bị đơn có nơi cư trú ở huyện Ninh Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tổng đạt văn bản tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Nguyễn Thành L. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ các đương sự không có ý kiến gì. Ngày 10/3/2021, Tòa án mở phiên tòa nhưng anh Nguyễn Thành L vắng mặt lần thứ nhất nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa là ngày 30/3/2021. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù anh Nguyễn Thành L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Thị Mỹ C và anh Nguyễn Thành L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 31/5/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh L ham chơi, sử dụng ma túy, không lo làm ăn và không quan tâm vợ con. Từ năm 2018 đến nay vợ chồng đã sống mỗi người một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau, không liên hệ gì với nhau, anh L cũng không thăm nom, cấp dưỡng cho con. Hiện nay chị C không còn tình cảm với anh L nên yêu cầu được ly hôn.

Biên bản xác minh tại nơi cư trú của anh L, chị C (BQL khu phố KC 1) thể hiện vợ chồng chị C – anh L đã sống mỗi người một nơi từ 02 năm nay, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc nhau dù ở cùng khu phố, con chung do chị C trực tiếp nuôi dưỡng (BL: 22, 27).

Xét từ 02 năm nay chị C và anh L không còn chung sống với nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy: mâu thuẫn giữa chị C và anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C được ly hôn anh L.

[2.2] *Về con chung:* Cháu Nguyễn Kha L – sinh ngày: 07/3/2018 sống với mẹ và được chăm sóc tốt từ khi vợ chồng chị C – anh L không còn sống chung. Chị C hiện có việc làm và thu nhập ổn định. Xét thấy: Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển bình thường cho con chung, Hội đồng xét xử giao cháu Ly cho chị C có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị C không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Thị Mỹ C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ C phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ C đối với bị đơn anh Nguyễn Thành L.

1. Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ C được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

2. Về con chung: Chị Hồ Thị Mỹ C có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Kha L – sinh ngày: 07/3/2018. Anh Nguyễn Thành L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Mỹ C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0024494 ngày 31/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Chị C đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/3/2021); Riêng bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Hải;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- UBND tt.K;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

Nguyễn Thị Huê

